

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VÒNG 1 - BẠC TIỂU HỌC
(Tính đến 24 giờ ngày 30 tháng 8 năm 2024)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
1	Nguyễn Hoàng Thảo Ly	27/08/1989	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
2	Trần Quốc Toàn	10/05/1987	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn	Con bệnh binh	Giáo viên nhiều môn	
3	Trần Thị Ngọc	07/01/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
4	Nguyễn Thị Thu Giang	17/12/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
5	Trần Thị Trúc Quỳnh	23/11/1995	Nữ	Trung cấp	Thư viện - thiết bị trường học	CC văn thư		Nhân viên văn thư	
6	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	27/11/1993	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
7	Trần Hữu Phương Minh Thùy	8/01/1986	Nữ	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
8	Trần Thị Thu Trang	26/06/1996	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
9	Lê Thị Hồng Tuyết	06/07/1996	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
10	Phạm Thị Mai Hoa	06/08/1992	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
11	Phan Thị Quỳnh Trâm	15/02/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
12	Lê Hồ Phương Nhi	29/04/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
13	Dương Thị Sen	03/05/1987	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghề vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
14	Đàm Thị Thu Thơm	120/42/0052	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
15	Lý Thị Thu Thủy	20/08/1997	Nữ	Kỹ sư	Công nghệ thông tin	Có		Giáo viên môn Tin học	
16	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	29/11/2000	Nữ	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
17	Phạm Thiên Bảo	25/11/1999	Nam	Đại học	Bóng đá	Giáo dục thể chất		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
18	Nguyễn Phương Thảo	30/11/1999	Nữ	Đại học	Giảng dạy tiếng Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
19	Võ Đình Lễ	6/12/1983	Nam	Đại học	Tiếng Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
20	Trương Hoàng Kim Thoa	4/04/1991	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
21	Lâm Sang Giàu	18/08/1994	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên nhiều môn	
22	Trần Thị Phương Thảo	22/04/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
23	Lê Thị Hoài Thu	21/01/1995	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
24	Lê Trương Hồng Phúc	15/06/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
25	Lương Phương Thảo	16/07/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
26	Vì Mai Hảo	6/12/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
27	Nguyễn Thị Mai Quế	28/02/1993	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
28	Đào Thị Mỹ Hồng	26/08/1996	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
29	Phạm Toàn Thắng	16/07/1989	Nam	Đại học	Bắn súng	Huấn luyện thể thao		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
30	Nguyễn Xuân Linh	5/06/1996	Nam	Đại học	Võ thuật	Huấn luyện thể thao		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
31	Đinh Hoàng Phi Long	22/04/2001	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
32	Vũ Thị Hoàng Hà	04/10/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
33	Bùi Thị Thủy	30/11/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
34	Đào Thị Hà Linh	08/06/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
35	Nguyễn Thủy Quỳnh	10/06/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
36	Lại Thị Ngọc Trâm	17/08/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
37	Nguyễn Lê Hoàng Dung	20/11/1992	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
38	Bùi Thị Như Ý	23/06/1992	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
39	Võ Thị Ngọc Dung	28/09/1999	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
40	Ngô Thị Ngọc Vân	18/01/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
41	Đoàn Mạnh Hiếu	23/07/1990	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
42	Cao Hoàng Lâm	3/11/1996	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
43	Cao Văn Cường	1/05/1995	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
44	Trần Phạm Nhã Uyên	14/02/1983	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
45	Huỳnh Thị Kim Kha	8/01/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
46	Dũng Thị Ánh Nguyệt	7/12/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên nhiều môn	
47	Đặng Thị Xuân Mai	02/02/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghề vụ sư phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
48	Nguyễn Thị Thu Hà	08/11/1995	Nữ	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
49	Y Ly Nguyễn Hảo	06/11/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên nhiều môn	
50	Nguyễn Ngọc Hương Nhi	17/07/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
51	Nguyễn Thị Hồng Yến	12/10/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
52	Phan Huỳnh Nhật Linh	1/08/1994	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
53	Lê Thị Mỹ Tường	02/04/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
54	Mai Thị Quỳnh Như	10/12/1999	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
55	Nguyễn Dương Bảo Ngọc	22/03/2000	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
56	Bùi Thị Ánh Loan	14/03/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
57	Phạm Thanh Phúc	15/12/1993	Nữ	Đại học	Thương mại và du lịch	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
58	Huỳnh Anh Vũ	25/05/2002	Nam	Đại học	Bóng chuyền	Huấn luyện thể thao		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
59	Nguyễn Thùy Lan	27/04/1995	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
60	Mai Chí Công	14/01/1999	Nam	Đại học	Huấn luyện thể thao	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
61	Nguyễn Tấn Ninh	31/08/2002	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
62	Phạm Phương Gia Cẩn	15/09/2000	Nam	Đại học	Bóng đá	Giáo dục thể chất		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
63	Lê Thị Bích Như	22/05/1999	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
64	Lê Nguyễn Thị Hoàng Yến	7/03/1995	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghịệp vụ sư phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Chi chú
65	Trần Thị Ái Ly	2/07/1997	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
66	Bùi Ý Thư	5/08/2000	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
67	Đàm Thùy Trang	5/08/2000	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
68	Châu Thị Như	28/08/1996	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
69	Võ Thị Bích Phi	27/11/1995	Nữ	Đại học	Sư phạm Tin học	Miễn		Giáo viên môn Tin học	
70	Nguyễn Thị Kim Huệ	12/11/1988	Nữ	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Miễn		Giáo viên môn Mỹ thuật	
71	Phạm Thị Quỳnh Nga	19/08/1992	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
72	Nguyễn Ngọc Minh Thư	5/04/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
73	Trần Thị Cẩm Lệ	22/05/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
74	Nguyễn Văn Tuyển	27/02/2001	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
75	Phạm Thị Tuyết Phương	12/04/1981	Nữ	Đại học	Thư viện trường học	Miễn		Nhân viên Thư viện	
76	Vũ Thị Mỹ Loan	11/04/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
77	Nguyễn Ngọc Minh Hậu	25/12/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
78	Phạm Vũ Quỳnh Như	14/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
79	Bùi Thị Khánh Ly	02/05/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
80	Tô Thị Vinh	20/01/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
81	Phạm Thị Thanh Nhi	14/02/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
82	Huỳnh Thị Trinh	17/08/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	Số điện thoại không chính xác
83	Nguyễn Thị Thu Cúc	1/02/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
84	Nguyễn Thị Thu Ngân	27/08/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
85	Dương Tuấn Khanh	29/11/2002	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
86	Lê Bảo Ngọc Uyên	25/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
87	Lương Thị Kim Huệ	17/07/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
88	Lại Thị Thu Hà	24/11/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
89	Nguyễn Đình Toàn	28/07/1997	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
90	Trương Thị Ngọc Ánh	3/10/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn	Con thương binh	Giáo viên nhiều môn	
91	Phan Anh Tú	9/04/1994	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
92	Huỳnh Quốc Sự	16/10/2001	Nam	Đại học	Võ vật	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
93	Nguyễn Thị Anh Đào	8/05/2000	Nữ	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
94	Nguyễn Thị Bích Thủy	24/06/1994	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
95	Nguyễn Thị Ngọc Bích	1/07/1987	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
96	Lê Thanh Tú	21/03/2000	Nữ	Đại học	Kế toán	Miễn		Nhân viên Kế toán	
97	Thái Nguyễn Đăng Khoa	29/09/1988	Nam	Đại học	Kế toán	Miễn		Nhân viên Thư viện	
98	Lâm Minh Hiếu	12/11/1991	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghề nghiệp vụ sư phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
99	Nguyễn Hữu Khanh	15/01/1996	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
100	Võ Ngọc Cang	1/02/1992	Nam	Đại học	Điền Kinh	Giáo dục thể chất		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
101	Chu Thị Linh	30/07/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
102	Nguyễn Thị Thanh Thương	22/10/1986	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
103	Vũ Ánh Nguyệt	16/02/1987	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
104	Phạm Thị Thanh Hòa	17/12/1994	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
105	Lê Thị Anh Thư	05/07/1981	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
106	Hoàng Thanh Thảo	18/01/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
107	Nguyễn Thị Liên	17/02/1997	Không	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
108	Trần Mỹ Hạnh	14/07/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
109	Hoàng Thị Quỳnh Phương	22/05/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
110	Nguyễn Thị Hiền Nhi	28/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
111	Phạm Trần Kim Ngân	1/01/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
112	Đinh Thy Khoa	5/05/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
113	Võ Công Hiếu	20/05/1999	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
114	Hoàng Thị Dương	12/01/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
115	Nguyễn Ái Nhi	4/11/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Chú chú
116	Nguyễn Thị Hoài Anh	17/01/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
117	Lê Thị Lệ Huyền	4/09/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
118	Lê Thị Hiền Trang	31/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
119	Mai Thị Vân	1/02/1992	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
120	Nguyễn Thị Vân Vân	26/06/1985	Nữ	Đại học	(Sự phạm) Tin học	Miễn		Giáo viên môn Tin học	
121	Vạn Thị Hoa	20/05/1994	Nữ	Đại học	Điện kinh	Huấn luyện thể thao	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
122	Lê Mạnh Đức	13/12/1999	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
123	Nguyễn Thị Thanh Lan	25/09/1994	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
124	Nguyễn Ngọc Mai Anh	14/05/1999	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
125	Nguyễn Thị Hải Yến	13/10/1999	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
126	Tạ Thị Bích Vĩ	3/08/2000	Nữ	Đại học	Sự phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
127	Trương Thị Ngọc Hương	1/01/1989	Nữ	Đại học	Sự phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
128	Hoàng Phương Oanh	30/07/1987	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
129	Bùi Dương Thanh Thủy	4/07/2001	Nữ	Đại học	Sự phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
130	Nguyễn Oanh Kiều	18/02/1999	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
131	Nguyễn Thị Hoài Thương	4/05/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
132	Nguyễn Thị Ngân	29/12/1990	Nữ	Đại học	Kế toán	Miễn		Nhân viên Kế toán	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Chú
133	Đào Ngọc Hoàng Anh	19/08/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
134	Đoàn Thị Hồng Loan	14/08/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
135	Nguyễn Phương Ngọc Nhi	7/01/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
136	Trương Nguyễn Hoài Ân	14/12/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
137	Nguyễn Quỳnh Hương	08/08/1998	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
138	Nguyễn Kim Yến	23/05/1989	Nữ	Đại học	Ngữ học - Dạy tiếng (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
139	Trương Thị Thúy	13/04/1985	Nữ	Kỹ sư	Công nghệ thông tin	Có		Giáo viên môn Tin học	
140	Nguyễn Thị Hà	05/06/1988	Nữ	Đại học	Khoa học thư viện	Miễn		Nhân viên Thư viện	
141	Nguyễn Minh Thư	26/11/1999	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Miễn		Nhân viên Thư viện	
142	Nguyễn Thị Kim Uyên	17/02/1992	Nữ	Đại học	Thể thao giải trí	Giáo dục thể chất		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
143	Lê Văn Tân	08/08/1986	Nam	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
144	Nguyễn Thị Kim Dừa	11/02/1994	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
145	Nguyễn Ngọc Tô Trình	17/07/1988	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
146	Nguyễn Thị Hương	22/08/2000	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh - Biên phiên dịch	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
147	Dương Ánh Nga	19/07/1994	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
148	Nguyễn Thị Ngọc Bích	25/01/1993	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
149	Vũ Thị Lệ	18/01/1999	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghịệp vụ sư phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
150	Trần Thị Như Quỳnh	18/09/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
151	Trịnh Thị Vân Anh	29/11/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
152	Phạm Thị Thu Thảo	3/04/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
153	Võ Trần Kim Chi	4/03/1998	Nữ	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
154	Phạm Thị Nhâm	10/11/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
155	Ngô Thị Hoàng Anh	25/05/2000	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
156	Nguyễn Nhân Thanh Ngọc	31/10/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
157	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	18/11/1994	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
158	Nguyễn Ngọc Thiên Ngân	03/11/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
159	Phan Thị Thủy Linh	06/09/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
160	Lê Thu Hiền	22/11/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
161	Hồ Thị Tú Uyên	6/10/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
162	Nguyễn Thị Quý	10/05/1993	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
163	Tống Mỹ Hạnh	15/10/1992	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
164	Nguyễn Thị Việt Hòa	12/02/1999	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn	Con thương binh	Giáo viên nhiều môn	
165	Nguyễn Thị Trung Hậu	24/07/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
166	Nguyễn Hải Yến	14/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghịệp vụ sư phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Chi chú
167	Trần Thị Thanh Thúy	2/11/1993	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
168	Huỳnh Hoa Diễm Quỳnh	28/12/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
169	Đoàn Nguyễn Trâm Anh	4/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
170	Nguyễn Võ Quang Tín	5/05/2002	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
171	Trần Thị Huyền Linh	20/05/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
172	Nguyễn Thị Hiền	02/11/1994	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh tiểu học	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
173	Nguyễn Thị Thùy Dương	26/09/1999	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
174	Nguyễn Thị Ái Ly	20/09/1995	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Không		Giáo viên môn Tiếng Anh	
175	Nguyễn Quang Huy	30/08/1999	Nam	Đại học	Giảng dạy tiếng Anh (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
176	Nguyễn Hà Hoài Nam	4/02/1994	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	Địa chỉ báo tin không rõ ràng
177	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	28/09/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
178	Phạm Thị Vân	09/11/1977	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
179	Nguyễn Thị Bích Vân	2/04/1990	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
180	Hồ Thị Thảo	20/08/1985	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
181	Nguyễn Thanh Ngân	18/08/1997	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Cao đẳng SP Tiếng anh		Giáo viên môn Tiếng Anh	
182	Ngô Thị Quỳnh Trang	10/06/1984	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
183	Phạm Huỳnh Hà	29/06/1999	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghề vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
184	Nguyễn Thị Bình Nguyễn	18/09/2000	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
185	Thạch Thị Bích Đào	6/02/1983	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
186	Trần Thị Thu Thảo	4/09/1998	Nữ	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
187	Võ Nhật Duy	25/06/1997	Nam	Đại học	Võ thuật	Huấn luyện thể thao		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
188	Cao Văn Công	15/06/1986	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
189	Nguyễn Thị Thu Thảo	29/05/1996	Nữ	Đại học	Bóng chuyền	Giáo dục thể chất		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
190	Phạm Thị Lan	10/09/1993	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
191	Nguyễn Thảo Nguyễn	27/05/1999	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
192	Vũ Hoàng Nhật	7/01/1999	Nam	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
193	Nguyễn Kim Quỳnh Như	11/04/1997	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
194	Nguyễn Thị Kim Chi	01/04/1986	Nữ	Đại học	Kế toán	Miễn		Nhân viên kế toán	
195	Phan Thị Hạnh	12/06/1981	Nữ	Đại học	Kế toán	Miễn		Nhân viên kế toán	
196	Trần Thị Mỹ Linh	26/08/1992	Nữ	Cao đẳng	Kế toán	Miễn		Nhân viên kế toán	
197	Nguyễn Thị Mai Hương	24/08/1993	Nữ	Đại học	Kế toán	Miễn		Nhân viên kế toán	
198	Nguyễn Trần Khánh Vy	5/05/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
199	Nguyễn Thị Nhã Trúc	18/10/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
200	Phan Huỳnh Hoàng Phúc	16/04/2001	Nam	Đại học	Võ vật	Giáo dục thể chất		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
201	Nguyễn Thành Lộc	2/02/1998	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
202	Nguyễn Thị Mỹ Dung	16/06/1996	Nữ	Đại học	Giảng dạy (Ngôn ngữ mại và VP	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
203	Dương Thị Như Quỳnh	16/12/1999	Nữ	Đại học	Trình Anh Q1 tương (Giáo viên Anh)	NỘ		Giáo viên môn Tiếng Anh	
204	Lê Thái Bình An	20/02/1992	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
205	Đặng Xuân Khải	21/06/2001	Nam	Đại học	Huấn luyện thể thao	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
206	Nguyễn Xuân Thuận	15/05/1996	Nam	Đại học	Khoa học thư viện	Miễn		Nhân viên thư viện	
207	Kim Thị Thanh Loan	05/12/1998	Nữ	Đại học	Ngữ học-dạy tiếng (An	Có	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên môn Tiếng Anh	
208	Lê Thị Hoài Thương	18/05/1998	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có	Con thương binh	Giáo viên môn Tiếng Anh	
209	Nguyễn Thị Huyền Trân	5/10/1998	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
210	Trần Thị Mỹ Dung	24/04/2000	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
211	Đặng Phương Thảo	23/01/1990	Nữ	Đại học	Kế toán	Miễn		Nhân viên văn thư	
212	Phạm Thị Tuyết Mai	03/06/1987	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
213	Nguyễn Thị Kim Liên	08/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
214	Trần Thị Thái Lê	1/09/1991	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
215	Văn Thị Ngọc Dung	9/08/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
216	Nguyễn Trang Thiên Lý	5/02/1994	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
217	Nguyễn Bá Minh Hà	10/11/1978	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
218	Nguyễn Dữ Nguyễn	21/01/1999	Nam	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
219	Nguyễn Thị Trúc Duyên	08/02/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
220	Lê Thị Anh Sa	14/01/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
221	Trương Ngọc Mai Khanh	3/10/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
222	Phạm Thị Hồng Yến	18/07/1997	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
223	Phạm Thị Minh Khương	27/10/1994	Nữ	Đại học	Tiếng Anh biên, phiên dịch	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
224	Nguyễn Thời Huy	20/07/1991	Nam	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Miễn		Giáo viên môn Mỹ thuật	
225	Trần Văn Long	2/12/2000	Nam	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
226	Hàng Thanh Tâm	22/03/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
227	Hoàng Việt Trinh	21/08/1995	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
228	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	07/06/1995	Nữ	Đại học	Anh văn thương mại	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
229	Nguyễn Thị Bạch Mai	01/07/1992	Nữ	Đại học	Anh văn thương mại	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
230	Nguyễn Thị Hoàng Hạnh	23/09/1991	Nữ	Đại học	Tiếng Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
231	Phạm Hoàng Thông	14/11/1997	Nam	Trung cấp	Thư viện	Miễn		Nhân viên thư viện	
232	Mai Thị Hương	23/10/1985	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
233	Nguyễn Thị Nga	10/08/1986	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
234	Đinh Thị Hồng Lan	13/09/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Chú
235	Hoàng Diễm	27/08/1991	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
236	Phạm Thị Phương Linh	24/02/1994	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
237	Đỗ Thị Bích Huệ	10/02/1986	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
238	Châu Thị Phương Hằng	10/02/1993	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
239	Nguyễn Thị Kiều Oanh	30/06/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
240	Trần Thị Thu Thảo	16/11/1993	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
241	Trương Hồng Ngọc	14/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
242	Phạm Trần Hồng Phúc	3/10/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
243	Nguyễn Phương Linh	1/12/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
244	Đỗ Như Ý	30/03/1994	Nam	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
245	Phạm Nguyễn Anh Thư	06/12/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
246	Nguyễn Thảo Linh	18/09/1992	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
247	Hồ Thị Diệp	20/04/1990	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
248	Đoàn Lâm Ngọc Diễm	05/09/1995	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
249	Nguyễn Thị Tuyết Dung	15/08/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
250	Nguyễn Thị Thạch Thảo	7/12/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
251	Nguyễn Thị Thu Hà	5/08/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghệp vụ sư phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
252	Cao Thị Thùy	25/08/2000	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
253	Trần Anh Đào	5/07/1993	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
254	Đoàn Thạch Thủy	25/10/1997	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
255	Lê Thị Yên	24/08/1988	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
256	Nguyễn Thiện Phú	18/04/2002	Nam	Đại học	Bóng rổ	Huấn luyện thể thao		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
257	Thiên Tài Đức	2/12/1991	Nam	Đại học	Võ thuật	Giáo dục thể chất	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
258	Trần Thị Thúy Vy	17/02/1997	Nữ	Đại học	Bơi lội	Giáo dục thể chất		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
259	Võ Thị Yến Nhi	29/09/1993	Nữ	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
260	Nguyễn Phương Quỳnh Như	03/05/1992	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy tiếng Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
261	Lê Anh Thi	04/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
262	Nguyễn Kiều Nhật My	4/12/1990	Nữ	Đại học	Bóng đá	Huấn luyện thể thao		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
263	Nguyễn Tuấn Vũ	20/11/1997	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn	Hoàn thành nghĩa vụ dân quân	Giáo viên nhiều môn	
264	Trần Thị Như Ngọc	11/09/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
265	Nguyễn Ngọc Lê	20/12/1993	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
266	Trương Thị Dung	10/08/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
267	Nguyễn Tuyết Thanh	20/10/1990	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
268	Nguyễn Thị Kim Thanh	18/01/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sư phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
269	Mai Thị Diễm Quỳnh	18/10/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
270	Đông Thị Thủy Anh	23/06/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
271	Nguyễn Thị Thu	20/12/1985	Nữ	Đại học	Công nghệ thông tin	Có		Giáo viên môn Tin học	
272	Nguyễn Hoàng Mỹ Tiên	29/03/1995	Nữ	Đại học	Anh văn thương mại	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
273	Vũ Thị Thu Thủy	16/08/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
274	Nguyễn Hoàng Thiên Phú	23/02/1999	Nam	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
275	Phạm Ngọc Thanh Trúc	1/07/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
276	Nguyễn Thị Hương	16/02/1996	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
277	Trần Thị Nương	14/06/1995	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
278	Nguyễn Hoàng Yến Linh	02/11/1999	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
279	Huỳnh Thị Thủy Nga	22/01/2001	Nữ	Đại học	Vô vật	Huấn luyện thể thao		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
280	Nguyễn Kim Kiên	16/01/1997	Nam	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Miễn		Giáo viên môn Mỹ thuật	
281	Trần Thị Xuân Mai	08/09/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
282	Hoàng Thị Thủy Dung	16/05/1990	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
283	Cao Ngọc Diễm	11/09/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
284	Nguyễn Ngọc Thùy Hương	10/07/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
285	Lê Hồng Ngọc	23/10/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghệp vụ sư phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
286	Trần Thị Mai Anh	27/12/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
287	Huỳnh Thị Kim Mai	19/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
288	Hoàng Thị Chung	07/05/1991	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
289	Nguyễn Tường Vy	11/10/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
290	Nguyễn Ngọc Hạnh	19/12/2000	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
291	Trần Kim Loan	24/05/1999	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
292	Nguyễn Thị Huyền Trang	15/04/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
293	Nguyễn Thị Hà	14/01/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
294	Võ Lê Gia Huy	3/12/2002	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
295	Đoàn Thanh Thảo	19/01/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
296	Nguyễn Thị Hường	12/10/1991	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
297	Phạm Thị Thùy Ngân	16/09/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
298	Thiều Hữu Thực	26/09/1979	Nam	Đại học	Bóng đá	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
299	Nguyễn Tấn Lộc	22/11/2001	Nam	Đại học	Bóng đá	Giáo dục thể chất		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
300	Phan Anh Tài	28/10/2000	Nam	Đại học	Bóng đá	Giáo dục thể chất		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
301	Phan Văn Tiến	10/02/1991	Nam	Đại học	Sư phạm thể dục thể thao	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
302	Huỳnh Long Sang	7/04/1999	Nam	Đại học	Bóng đá	Giáo dục thể chất		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghịệp vụ sư phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Chi chú
303	Đào Tuấn Hùng	15/11/1993	Nam	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
304	Phạm Hồng Chi	18/05/1986	Nữ	Đại học	Tiếng Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
305	Ngô Thị Thúy	04/08/1980	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
306	Hồ Thị Quỳnh Linh	29/05/1995	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
307	Nguyễn Thị Trinh Nữ	25/08/2000	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
308	Vương Nhã Uyên	03/12/1996	Nữ	Đại học	Tiếng Anh thương mại	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
309	Lê Xuân Hằng	13/03/1996	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
310	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	28/07/1998	Nữ	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Miễn		Giáo viên mầm non	
311	Hồ Thị Phương Giang	02/05/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục đặc biệt	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
312	Tô Thị Thanh Thảo	29/07/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục đặc biệt	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
313	Nguyễn Thị Hợi	14/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục đặc biệt	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
314	Nguyễn Thị Lan	14/11/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục đặc biệt	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
315	Hồ Vĩnh Đức	20/9/1984	Nam	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Miễn		Giáo viên môn Mỹ thuật	

Tổng cộng có 315 thí sinh.